

**UỶ BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK SONG**

Số:1381/UBND-KTHT  
V/v xét chọn Doanh nghiệp  
xuất khẩu uy tín năm 2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Đăk Song, ngày 06 tháng 4 năm 2021*

Kính gửi: Các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn huyện Đăk Song.

Thực hiện nội dung Công văn số 280/SCT-QLTM ngày 15/3/2021 của Sở Công Thương tỉnh Đăk Nông về việc xét chọn Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2020. Sau khi nghiên cứu, UBND huyện Đăk Song thông báo để các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn huyện xem xét đăng ký tham gia xét chọn Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2020, chương trình cụ thể như sau:

**1. Đối tượng xét chọn:**

- Các doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Việt Nam, có nguyện vọng tham gia chương trình xét chọn doanh nghiệp xuất khẩu uy tín của Bộ Công Thương.
- Chỉ xét chọn doanh nghiệp, không xét chọn riêng lẻ các chi nhánh trực thuộc doanh nghiệp.

**2. Tiêu chí xét chọn:**

- Doanh nghiệp xuất khẩu trực tiếp và có lãi trong năm 2020, thực hiện hoạt động xuất khẩu của một hoặc một số mặt hàng đạt kim ngạch tối thiểu theo quy định được ban hành kèm theo Công văn số 1271/BCT-XNK ngày 10/3/2021 của Bộ Công Thương (*Công văn đính kèm*).

- Không vi phạm pháp luật Việt Nam, không bị các đối tác trong và ngoài nước khiếu kiện về thực hiện nghĩa vụ hợp đồng; thực hiện nghiêm túc hợp đồng xuất khẩu.

- Hoàn thành các nghĩa vụ về thuế đối với Nhà nước.

**3. Hồ sơ đăng ký xét chọn:** thực hiện theo quy định tại Quyết định số 911/QĐ-BCT ngày 12/4/2019 của Bộ Công Thương về việc ban hành Quy chế xét chọn Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín. Cụ thể gồm:

- Đơn đăng ký Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín (theo mẫu đính kèm): 01 bản chính. Trường hợp doanh nghiệp có nhu cầu đăng ký xét chọn nhiều mặt hàng thì Đơn đăng ký của doanh nghiệp phải kê khai cụ thể từng mặt hàng.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hoặc Giấy chứng nhận đầu tư: 01 bản sao có xác nhận và đóng dấu sao y bản chính của doanh nghiệp.

- Bản sao các bằng khen, giấy chứng nhận về các giải thưởng mà doanh nghiệp được khen thưởng trong năm trước thời điểm xét chọn.

Số lượng hồ sơ: **2 bộ**.

**4. Thời hạn, địa điểm nộp hồ sơ:**

Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Công Thương tỉnh Đăk Nông

Địa chỉ: Khu hành chính Sùng Đức, P.Nghĩa Tân, TP. Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông

Thời hạn nhận hồ sơ: muộn nhất là **ngày 15/4/2021**.

**\* Chi tiết xin liên hệ:**

Phòng Quản lý Thương mại – Sở Công Thương tỉnh Đăk Nông

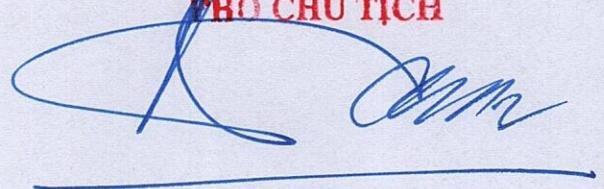
Số điện thoại: 02612 216 946.

Với nội dung như trên, UBND huyện Đăk Song thông báo đến các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn huyện biết, đăng ký tham gia./.yx

**Noi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT (p/h);
- UBND các xã, thị trấn Đức An (p/h);
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, KTHT.

CHỦ TỊCH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Võ Quốc Tuấn**



Ký bởi: Bộ Công Thương  
Cơ quan: Bộ Công thương  
Thời gian ký: 10/03/2021 15

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CH

VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1271 /BCT-XNK  
V/v xét chọn “Doanh nghiệp  
xuất khẩu uy tín” năm 2020

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2021

Kính gửi:

- Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Quốc phòng, Xây dựng, Y tế, Giao thông Vận tải, Thông tin và Truyền thông;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Các Hiệp hội ngành hàng;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW.

Chương trình “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín” do Bộ Công Thương tổ chức thực hiện trong các năm qua là một trong những hoạt động xúc tiến thương mại của Bộ Công Thương, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho đối tác nước ngoài tìm hiểu và xúc tiến giao thương với doanh nghiệp Việt Nam. Mục tiêu của hoạt động này là ghi nhận đóng góp tích cực của các doanh nghiệp trong tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam, đồng thời góp phần giới thiệu, quảng bá các doanh nghiệp xuất khẩu có uy tín của Việt Nam với đối tác nước ngoài.

Năm 2020, tình hình kinh tế khu vực và thế giới tiếp tục có những diễn biến nhanh và phức tạp, đặc biệt dịch Covid-19 đã tác động sâu sắc tới mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, đây cũng là năm ghi nhận sự tiếp tục vươn lên, nỗ lực vượt qua khó khăn của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, dưới sự chỉ đạo sát sao, đúng đắn của Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan. Việt Nam vẫn duy trì được đà tăng trưởng ổn định trong hoạt động xuất nhập khẩu với việc tổng kim ngạch xuất nhập khẩu năm thứ hai liên tiếp đạt mức trên 500 tỷ USD. Ta đã xuất khẩu được 281,5 tỷ USD, tăng 6,5% so với năm 2019 và là một trong những nền kinh tế có tốc độ xuất khẩu cao nhất trên thế giới trong bối cảnh đại dịch Covid-19, qua đó ghi nhận 5 năm liên tiếp thặng dư cán cân thương mại.

Với mục tiêu ghi nhận đóng góp tích cực của các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam năm 2020 trong việc nỗ lực vượt qua khó khăn, nâng cao sức cạnh tranh trên trường quốc tế, Bộ Công Thương đề nghị các Bộ, ngành, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội ngành hàng, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố phối hợp triển khai Chương trình xét chọn “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2020”, cụ thể như sau:

1. Thông báo về Chương trình xét chọn “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín” năm 2020 đến các doanh nghiệp trực thuộc và hướng dẫn các doanh nghiệp kê khai Đơn đăng ký xét chọn theo quy định.

2. Triển khai việc xét chọn theo Quy chế xét chọn Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín ban hành kèm theo Quyết định số 911/QĐ-BCT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương; phối hợp với cơ quan hải quan, thuế, môi trường để xác nhận tại thời điểm xét chọn doanh nghiệp không bị cưỡng chế ngừng làm thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa, không nợ đọng thuế, không vi phạm pháp luật về môi trường. Tiêu chí xét chọn về kim ngạch xuất khẩu tối thiểu đối với từng nhóm hàng, tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại Phụ lục đính kèm văn bản này.

Kết quả xét chọn đề nghị gửi về Bộ Công Thương (thông qua Cục Xuất nhập khẩu) theo địa chỉ: số 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội **muộn nhất là ngày 20 tháng 4 năm 2021**. Kết quả xét chọn bao gồm: (i) Công văn tổng hợp danh sách các doanh nghiệp đạt tiêu chí của đơn vị xét chọn; (ii) Đơn đăng ký của doanh nghiệp có đóng dấu của đơn vị xét chọn; (iii) Các giấy tờ xác nhận của cơ quan hải quan, thuế, môi trường và các tài liệu khác liên quan. Sau thời hạn nêu trên, kết quả xét chọn gửi về Bộ Công Thương được coi là không hợp lệ.

Trường hợp phát hiện doanh nghiệp vi phạm pháp luật Việt Nam; giải thể; thua lỗ; hoặc bị các cơ quan chức năng nước nhập khẩu cảnh báo, các cơ quan chức năng có thẩm quyền của Việt Nam xử lý vi phạm, các đối tác trong và ngoài nước khiếu kiện về thực hiện nghĩa vụ hợp đồng, về vệ sinh an toàn thực phẩm, về chất lượng sản phẩm, về vi phạm môi trường, về quy tắc xuất xứ hàng hóa, v.v... doanh nghiệp sẽ bị đưa ra khỏi danh sách “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín trong năm được xét chọn” và không được xét chọn trong năm tiếp theo.

Bộ Công Thương đánh giá cao sự phối hợp chặt chẽ của các Bộ, ngành, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội ngành hàng, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trong công tác triển khai tổ chức xét chọn và tuyên truyền, quảng bá cho chương trình “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín” của Bộ Công Thương trong suốt thời gian qua.

Bộ Công Thương hy vọng sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ, phối hợp chặt chẽ của các cơ quan có liên quan và sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp xuất khẩu vào Chương trình “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín” của Bộ Công Thương, góp phần nâng cao hơn nữa hình ảnh và uy tín của cộng đồng doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đơn vị liên quan thuộc Bộ (để ph/h);
- Lưu: VT, XNK(2).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Trần Quốc Khanh**

**PHỤ LỤC**

**Tiêu chí xét chọn về kim ngạch xuất khẩu tối thiểu năm 2020**  
*(Kèm theo công văn số 271/BCT-XNK ngày 10 tháng 3 năm 2021)*

TT	Tên mặt hàng	KNXK tối thiểu (USD)
1	Gạo	8.400.000
2	Cà phê	9.450.000
3	Cao su	6.550.000
4	Hạt tiêu	3.900.000
5	Hạt điều	8.300.000
6	Chè các loại	1.050.000
7	Rau, củ, quả và các sản phẩm từ rau, củ, quả	3.300.000
8	Sản phẩm thịt, sữa	1.200.000
9	Thủy sản	12.600.000
10	Sản phẩm gỗ	16.900.000
11	Dệt may	23.200.000
12	Giày dép	32.000.000
13	Thủ công mỹ nghệ	3.850.000
14	Bánh kẹo và sản phẩm từ ngũ cốc	3.100.000
15	Sản phẩm chất dẻo	5.500.000
16	Giấy và sản phẩm từ giấy	4.000.000
17	Xơ, sợi dệt các loại	4.800.000
18	Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	31.600.000
19	Dây điện và cáp điện	12.100.000
20	Vật liệu xây dựng (kim loại, sắt thép,...)	6.300.000
21	Sản phẩm cơ khí	6.800.000
22	Dược và thiết bị y tế	1.300.000
23	Túi xách, ví, vali, mũ và ô dù	4.300.000
24	Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh	3.150.000
25	Điện thoại các loại và linh kiện	31.450.000
26	Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	4.250.000
27	Các mặt hàng khác (trừ khoáng sản)	10.000.000

**TÊN DOANH NGHIỆP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Số: .....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐĂNG KÝ  
DOANH NGHIỆP XUẤT KHẨU UY TÍN**

**Mặt hàng:** .....

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP**

- Tên doanh nghiệp (*bằng tiếng Việt*) (chữ in hoa): .....
- Tên doanh nghiệp (*bằng tiếng Anh*) (chữ in hoa): .....
- Tên giao dịch (*tên viết tắt*) của doanh nghiệp (chữ in hoa): .....
- Địa chỉ trụ sở chính: .....
- Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website: .....
- Họ và tên Tổng Giám đốc/ Giám đốc: ..... Điện thoại: .....
- Họ và tên cán bộ được phân công chịu trách nhiệm về hồ sơ đăng ký xét chọn: ..... Điện thoại: .....
- Giấy phép kinh doanh/ Giấy phép đầu tư: ..... cấp ngày: .....
- Cơ quan cấp: .....
- Mã số thuế: .....
- Ngành nghề kinh doanh: .....
- Nhãn mác sản phẩm (nếu có): .....

**II. Thông tin về thành tích xuất khẩu của doanh nghiệp:**

1. Kim ngạch xuất khẩu theo mặt hàng: (*đơn vị tính: USD*)

<b>Mặt hàng</b>	<b>Kim ngạch xuất khẩu</b>	<b>Thị trường xuất khẩu</b>
Mặt hàng...		
Mặt hàng...		
Mặt hàng...		

2. Doanh thu, lợi nhuận: (*đơn vị tính: USD*)

<b>Năm</b>	<b>Doanh thu (*)</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế (*)</b>
Năm...		
Năm...		

(\*) *Lấy theo báo cáo quyết toán của doanh nghiệp*

3. Các bằng khen, giấy chứng nhận về các giải thưởng mà doanh nghiệp được khen thưởng trong năm trước thời điểm xét chọn: .....

### **III. Tình hình thực hiện nghĩa vụ về hải quan và nghĩa vụ về thuế với Nhà nước của doanh nghiệp:**

- Năm.... (*năm trước năm xét chọn*): .....
- Năm... (*năm xét chọn, tính từ thời điểm đầu năm đến thời điểm xét chọn*): .....  
(Doanh nghiệp nêu rõ số tiền thuế đã nộp/tổng số tiền thuế phải nộp)

### **IV. Kiến nghị của doanh nghiệp (nếu có):.....**

### **V. Cam kết của doanh nghiệp**

Doanh nghiệp ..... nhận thấy có đủ điều kiện để được xem xét lựa chọn “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín” năm ...

#### **Doanh nghiệp xin cam kết:**

- (1) Kê khai và nộp hồ sơ đúng, đầy đủ về kim ngạch xuất khẩu, doanh thu, lợi nhuận của doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.
- (2) Thực hiện đủ các khoản nộp Ngân sách Nhà nước, không bị cưỡng chế ngừng làm thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa và không nợ đọng thuế tại thời điểm xét chọn.
- (3) Cam kết không bị khách hàng trong và ngoài nước khiếu nại, kiện tụng hoặc cam kết đã giải quyết tốt các khiếu nại, kiện tụng của khách hàng trong năm xét chọn.
- (4) Cam kết không bị các cơ quan chức năng có thẩm quyền của Việt Nam xử lý vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm, về chất lượng sản phẩm, về vi phạm môi trường.
- (5) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính pháp lý, tính chính xác của hồ sơ và các thông tin khác của doanh nghiệp liên quan đến việc đăng ký “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín” năm ...

**Xác nhận của cơ quan, tổ chức**

**sơ tuyển trực tiếp**  
*(Lãnh đạo đơn vị ký tên, đóng dấu)*

**Doanh nghiệp**

*(Lãnh đạo doanh nghiệp ký tên, đóng dấu)*